|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 1: | Người bình thường có 2 thận | Đúng |
| Câu 2: | Một người bệnh thận có tăng huyết áp, phù toàn thân và tăng cân nhanh. Điều này chứng tỏ người này tích tụ chất nào sau đây? | Chọn: Nước |
| Câu 3 | Người bệnh thận không nên ăn mặn | đúng |
| Câu 4 | Thức ăn chứa vị mặn có nhiều chất nào sau đây? | Muối Natri |
| Câu 5 | Tại sao tăng Kali lại gây nguy hiểm cho người bệnh thận | Vì Kali làm rối loạn nhịp tim |
| Câu 6 | Thức ăn nào sau đây chứa nhiều Kali | Đáp án : chuối |
| Câu 7: | Tăng huyết áp là nguyên nhân thường gặp gây bệnh thận và suy thận | Đúng |
| Câu 8; | Điều trị thay thế thận khi bn chỉ còn 50% chức năng thận | Sai – slide 1: bài điều tị thay thế thận |
| Câu 9: | ở người CKD gđ cuối, phương pháp nào trong 3 phương pháp điều trị thay thế thận dưới đây cho chất lượng cuộc sống tốt nhất | Đáp án: ghép thận |
| Câu 10: | Người bệnh được bác sĩ tư vấn về 3 phương pháp điều trị thay thế thận nhiều tháng trước trước khi vào suy thận mạn gđ cuối để lựa chọn phương pháp phù hợp | Đúng ( trong bài bệnh thận mạn: giai đoạn 4 là đã tư vấn bệnh nhân các phương pháp thay thế thận rồi) |
| Câu 11 | Trước khi bắt đầu chạy thận nhân tạo, người suy thận mạn gđ cuối sẽ được cắt bỏ 2 thận | sai |
| Câu 12: | Trước khi bắt đầu chạy thận nhân tạo người bệnh cần phải có đường lấy máu kết nối với máy chạy thận nhân tạo lâu dài | Đúng – thường phải làm AVF sớm ( trước khoảng 6 tháng đề AVF trưởng thành mới chạy thận lâu dài được) |
| Câu 13: | Để chạy thận nhân tạo , mỗi tuần người bệnh cần đến bệnh viện mấy lần? | A: 1 lần  B: 3 lần ( kiểu chạy thận in-center HD)  C: 5 lần  ( slide 56: bài các phương pháp điều trị thay thế thận)  Tùy theo kiểu chạy thận |
| Câu 14: | Mỗi lần chạy thận nhân tạo, người bệnh sẽ kết nối với thận nhân tạo bao lâu | A: 3,5-6h  B: 6-12h  C: liên tục  D: không biết |
| Câu 15: | Người bệnh đang chạy thận nhân tạo vẫn bổ sung Vitamin khi bị mất khi chạy thận nhân tạo | Cô không nhắc tới – chỉ nói dinh dưỡng giống CKD gđ cuối ngoại trừ cần tăng protein vì protein mất qua thận nhân tạo |
| Câu 16 | Người bệnh đang chạy thận nhân tạo định kì được uống bao nhiêu nước mỗi ngày? | A: 0,5L  B: 1,5L  C: 2,5L  D: không biết    Cô không nói tới |
| Câu 17 | Người bệnh tiến hành lọc lọc màng bụng tại nhà và chỉ cần khám tại bệnh viện mỗi tháng | Đúng  ( không nghe cô nói tái khám mỗi mấy tháng cả) |
| Câu 18: | Khi lọc màng bụng thì dịch lọc được đưa và ổ bụng thông qua 1 ống thông, sau đó dịch này sẽ đi đâu | A: sau vài giờ , dịch lọc sẽ được dẫn ra ngoài ống thông qua ống thông trên  B: dịch lọc ở trong cơ thể đến khi cơ thể hấp thu hết  C: dịch lọc từ Catheter sẽ dẫn đến 2 thận để bệnh nhân tiểu ra  D: không biết |
| Câu 19 | Viêm phúc mạc còn gọi là nhiễm trùng màng bụng là vấn đề nghiêm trọng nhất với bệnh nhân lọc màng bụng | Đúng |
| Câu 20 | Ưu điểm của lọc màng bụng hơn chạy thận nhân tạo là vì: | A: bệnh nhân có thể đi lại tự do giữa các lần thay dịch ( bệnh nhân có thể ngâm dịch trong bụng rồi đi làm, trưa về xả dịch ra được-CAPD)  B: chỉ cần tiến hành lọc màng bụng 1 tuần 1 lần ( thay liên tục (CAPD) 7 lần/ tuần, thay từng đợt (IPD) cũng là mỗi ngày, )  C: bệnh nhân phải tiết chế trái cây và nước |
| Câu 21: | Thận hiến có thể từ người hiến tạng sống cùng huyết thống hoặc từ người hiến tạng nhân đạo đã chết | Thận hiến được lấy từ:   * Người hiến tạng sống   + cùng huyết thống  + không cung huyết thống (nhân đạo, chống buôn bán tạng )   * Người hiến tạng chể : chết não, ngưng tuần hoàn   (slide 2: bài ghép thận) |
| Câu 22 | Một người muốn hiến thận cần biết những điều sau , ngoại trừ  ( chọn 1 câu sai) | A: người hiến thận phải làm nhiều xét nghiệm trước khi hiến thận  B: việc hiến thận rất ít ảnh hưởng lên sức khỏe của người hiến thận khi chỉ hiến 1 thận ( vì trước khi hiến thận đã được sàng lọc kĩ để đảm bảo sau khi người cho 1 thận thì thận còn lại vẫn hoạt động tốt mà không anh hưởng sức khỏe - slide 20: bài ghép thận)  C: người hiến thận cần uống thuốc ức chế miễn dịch suốt đời  D: sau khi hiến 1 thận, thận còn lại sẽ to ra ( cái này cô không nói) |
| Câu 23 | Việc ghép thận từ người không quan hệ huyết thống và thông qua môi giới bán tạng | Vi phạm pháp luật VN |
| Câu 24 | Tại sao người bệnh sau khi được ghép thận , cần uống thuốc ức chế miễn dịch suốt đời | slide 13,14: bài ghép thận   * Phải uống thuốc ức hế miễn dịch suôt đời vì ở thận ghép có hiện tượng thải ghép thông qua cơ chế miễn dịch ( có 2 tầng miễn dịch) |
| Câu 25 | Sau khi ghép thận , bệnh nhân ít bị nhiễm trùng và nhiễm virus hơn | Slide 14  Sai: bởi vì sau khi ghép thận thì bệnh nhân phải uống ức chế miễn dịch suốt đời => nguy cơ nhiễm trùng cao, và nhiễm virus ( đặc biệt là virus CMV, BK virus là những con mà người có hệ miễn dịch bình thường sẽ không bị) |